TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 20/04/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1-Bà Nguyễn Thị Chấn;

2- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS, ngày 24/03/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HS, ngày 24/03/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Q**; (tên gọi khác: Không); sinh năm 1988; tại: Tuyên Quang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T, sinh năm 1959 và con bà: Phan Thị T1, sinh năm 1957; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; vợ: Lương Thị H, sinh năm 1988; con: Có 01 con, sinh năm 2019. Danh chỉ bản số 0020, lập ngày 20/12/2022 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; Nhân thân: tiền án, tiền sự: - Bản án số 45/ HSST ngày 18/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Văn Q 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/20218 (đã được xóa án tích); - Ngày 24/01/2017, Công an

thành phố T2, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 500.000 đồng đối với Trần Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/12/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 ngày 12/12/2022, Trần Văn Q điều khiển xe máy Honda AirBlade; BKS: 23E1- 109.88 đi từ bến xe M lên khu vực thành phố T3, Bắc Ninh tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Khi đi qua khu vực cầu C, T3, Bắc Ninh Q gặp hỏi mua của người nam thanh niên không quen biết đứng ở đường 02 gói ma túy loại Heroine được bọc ngoài bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q cầm ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về đến khu vực cầu chui dân sinh thuộc thôn Q1 , xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội dừng xe tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra. Do sợ bị Công an kiểm tra, phát hiện nên Q đã vứt 02 gói ma túy vừa mua được xuống đất ngay chân của Q. Sau đó, Q bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Trần Văn Q: - 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Văn Q: - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 23E1-09.88, SM: JA3BE 0263442, SK: RLHJA 3625EY 145751, đã qua sử dụng; - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nkia 105 màu xanh, trong có sim số: 0868828091 và số 0763192999.

Tại Kết luận giám định số 8359/KL-KTHS ngày 19/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,103 gam.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Trần Văn Q đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSGL, ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã Quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Q ra trước Tòa án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Trần Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa

nhận có hành vi tàng trữ trái phép 0,103 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 47/CT-VKSGL, ngày 23/3/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án phạt tù từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phon dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, cán bộ Công an xã Đ1 chữ ký của Trần Văn Q; bên trong có: 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,076 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,027 gam);

- Trả lại tài sản cho bị cáo: 01 chiếc sim số 0868828091 thu giữ của bị cáo Q không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Trần Văn Q sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,103 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành

phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Q: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 08 giờ 30 ngày 12/12/2022, Q điều khiển xe máy Honda AirBlade, BKS: 23E1-109.88 đi từ bến xe M lên khu vực thành phố T3, Bắc Ninh tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Khi đi qua khu vực cầu C, T3, Bắc Ninh Q gặp hỏi mua của người nam thanh niên không quen biết đứng ở đường 02 gói ma túy loại Heroine được bọc ngoài bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q cầm ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về đến khu vực cầu chui dân sinh thuộc thôn Q1, Y, G, Hà Nội dừng xe tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra. Do sợ bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện nên Q đã vứt 02 gói ma túy vừa mua được xuống đất ngay chân của Q. Sau đó, Q bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Trần Văn Q: - 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Văn Q: - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 23E1- 09.88, SM: JA3BE 0263442, SK: RLHJA 3625EY 145751, đã qua sử dụng; - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nkia 105 màu xanh, trong có sim số: 0868828091 và số 0763192999.

[4]. Tại Kết luận giám định số 8359/KL-KTHS ngày 19/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,103 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 12/12/2022, tại khu vực gầm cầu vượt thuộc địa phận thôn Q1 , xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,103 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an huyện G kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Trần Văn Q ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 12/12/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,103 gam để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo như sau: Bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự: - Bản án số 45/HSST ngày 18/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Trần Văn Q 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/20218; - Ngày 24/01/2017 Công an thành phố T2, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền, mức phạt tiền là 500.000 đồng đối với Trần Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo quy định của pháp luật thì tiền án của bị cáo đã được xóa án tích; đối với 01 tiền sự năm 2017 của bị cáo do bị cáo chưa nộp phạt số tiền 500.000 đồng nên tiền sự này của bị cáo còn thời hiệu, chưa được xóa;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Bị cáo là người dân tộc

thiểu số nên hiểu biết có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, cán bộ Công an xã Đ1 chữ ký của Trần Văn Q; bên trong có: 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,076 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,027 gam). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe máy Honda AirBlade, BKS: 23E1-109.88, SM: JA3BE 0263442, SK: RLHJA 3625EY 145751, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trần Văn Q. Qua điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Văn T4, sinh năm 1989; trú tại: T5, Y1, Q2, Hà Giang. Ngày 12/12/2022, anh T4 không biết Q mượn xe để sử dụng đi mua ma túy. Ngày 07/3/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy cho anh Hoàng Văn T4 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nkia 105 màu xanh, trong có sim số: 0763192999 thu giữ của bị cáo Trần Văn Q. Quá trình xác minh là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Bá T5, sinh năm 1988; trú tại: Xóm C, T6, thành phố T2, tỉnh Tuyên Quang không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 07/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nkia 105 màu xanh bên trong lắp sim số 0763192999 trên cho anh Vũ Bá T5 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

- Đối với chiếc sim số: 0868828091 thu giữ của bị cáo Trần Văn Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại cho bị cáo.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Q, quá trình điều tra đến nay chưa xác định rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử Quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Q** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Văn Q **16 (Mười sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn Q.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phon dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, cán bộ Công an xã Đ1 chữ ký của Trần Văn Q; bên trong có: 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,076 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,027 gam);

- Trả lại tài sản cho bị cáo Q: 01 chiếc sim số 0868828091, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 24/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, Thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Q 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Q đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
-UBND xã V, S, Tuyên Quang (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam